SAO Y; VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN; Thời gian ký: 13/11/2025 13:29:58 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 69 /2025/QĐ-UBND	*Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủ đô số 39/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 14276/TTr-STC ngày 12/11/2025;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều, bãi bỏ một số nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội

1. Bãi bỏ nội dung: *"(phần chiếu sáng tại các tuyến ngõ, ngách trên địa bàn các phường đang được cấp nguồn điện từ các trạm đèn chung lưới điện đường phố và ngõ ngách sẽ do cấp Thành phố tiếp tục thanh toán chi phí điện năng và sẽ bàn giao về các phường thanh toán chi phí điện năng khi các phường thực hiện xong việc đầu tư phân tách nguồn điện)"* tại điểm a khoản 1 Điều 4.

2. Bãi bỏ điểm c khoản 2 Điều 4.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

"Điều 10. Lĩnh vực rừng

1. UBND Thành phố: Quản lý chung về quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn Thành phố.

2. UBND cấp xã:

a) Trực tiếp quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng, phòng cháy chữa cháy rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc địa giới hành chính.

b) Thực hiện trách nhiệm quản lý rừng, quản lý đất lâm nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật và quy định của Thành phố.".

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:

"Điều 19. Lĩnh vực quản lý chất thải rắn

1. UBND Thành phố

a) Tổ chức quản lý công tác xử lý chất thải rắn sinh hoạt quy mô cấp Thành phố, thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt và vệ sinh công cộng các tuyến đường vành đai, cao tốc, đại lộ do Thành phố quản lý trừ các tuyến đường dẫn, cầu vượt ngang, tuyến đường gom hai bên Đại lộ.

b) Quản lý khu/cơ sở tiếp nhận chất thải rắn sinh hoạt tập trung quy mô cấp Thành phố.

c) Bố trí địa điểm tập kết, địa điểm xử lý chất thải rắn xây dựng quy mô cấp Thành phố; tổ chức kêu gọi đơn vị đầu tư, quản lý các điểm tập kết, xử lý chất thải rắn xây dựng quy mô cấp Thành phố.

2. UBND cấp xã

a) Tổ chức quản lý công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, vệ sinh công cộng trong toàn bộ phạm vi địa giới hành chính (trừ các tuyến đường do Thành phố quản lý).

b) Quản lý điểm tập kết, điểm chuyển tải, cơ sở tiếp nhận chất thải rắn sinh hoạt có phạm vi phục vụ nội xã, phường.

c) Bố trí địa điểm tập kết chất thải rắn xây dựng có phạm vi phục vụ nội xã, phường, địa điểm xử lý chất thải rắn xây dựng có quy mô không quá 500 tấn/ngày; tổ chức kêu gọi đơn vị đầu tư, quản lý các điểm tập kết, xử lý chất thải rắn xây dựng có phạm vi phục vụ nội xã, phường.".

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định, hướng dẫn, chỉ đạo theo thẩm quyền về phương án quản lý, nguồn nhân lực, nguồn

kinh phí, cơ chế vận hành các công trình, nhiệm vụ theo phân cấp và cơ chế phối hợp giữa các cấp và của từng ngành, lĩnh vực;

b) Tổ chức kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật theo ngành, lĩnh vực quản lý; xử lý hoặc đề xuất xử lý vi phạm theo thẩm quyền;

c) Hướng dẫn và hỗ trợ các đơn vị xã, phường thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, cung cấp thông tin, chuyên môn, kỹ thuật để thực hiện hiệu quả các chính sách của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân cấp;

d) Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, chính quyền cấp xã trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh có tính liên ngành hoặc liên địa phương.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền được phân cấp; chủ động phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan để thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: NN&MT; KH&CN; XD;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, MTTQ TP;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm TT, DL&CNS Thành phố;
- Lưu: VT, STC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Việt Dũng